

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ HONGDA VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ HONGDA VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HONGDA VIETNAM TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HONGDA VIETNAM TECHNOLOGY CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 2301251272

3. Ngày thành lập: 11/07/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 3, ngách 1, ngõ 429, đường Ngô Gia Tự, Phường Tiền An, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0972781766

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
2.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
3.	Bán buôn thực phẩm	4632
4.	Bán buôn đồ uống	4633
5.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
6.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
8.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
12.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
13.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
15.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
16.	Lập trình máy vi tính	6201
17.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
18.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
19.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
20.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120

21.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
22.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
23.	Quảng cáo	7310
24.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
25.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
26.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
27.	Bán buôn tổng hợp	4690
28.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
29.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
30.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
31.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
32.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
33.	In ấn	1811
34.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
35.	Sao chép bản ghi các loại	1820
36.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219
37.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
38.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
39.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
40.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
41.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
42.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
43.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610(Chính)
44.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
45.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
46.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
47.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
48.	Sản xuất đồng hồ	2652
49.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
50.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
51.	Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học	2680
52.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
53.	Sản xuất pin và ắc quy	2720

54.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
55.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
56.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
57.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
58.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
59.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
60.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
61.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
62.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
63.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
64.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
65.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
66.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
67.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

6. Vốn điều lệ: 200.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: ĐÀO MINH HIẾU

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 09/08/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 027077011460

Ngày cấp: 22/09/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Khu 3, Phường Tiên An, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Khu 3, Phường Tiên An, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐÀO MINH HIẾU

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/08/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 027077011460

Ngày cấp: 22/09/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Khu 3, Phường Tiên An, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Khu 3, Phường Tiên An, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh

